

UBND TỈNH THANH HÓA

SỞ Y TẾ

Số: 1036/SYT-NVY

V/v triển khai Quyết định số
1262/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của
Chủ tịch UBND tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Giám đốc các bệnh viện công lập và ngoài công lập

Thực hiện Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phương án triển khai điều trị cho bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Giám đốc Sở Y tế yêu cầu Giám đốc các đơn vị nói trên thực hiện ngay một số nội dung sau:

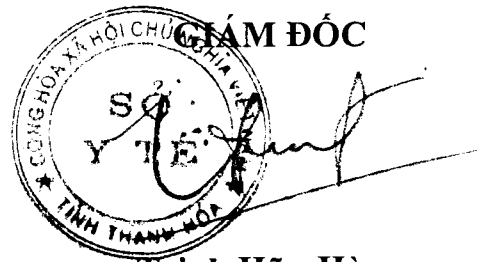
1. Giám đốc các Bệnh viện được giao nhiệm vụ chuyển đổi thành cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 xây dựng phương án chi tiết của cơ sở theo hướng dẫn của Sở Y tế để chuẩn bị sẵn sàng mọi điều kiện, triển khai thực hiện thu dung, cấp cứu điều trị bệnh nhân (gửi kèm đề cương Phương án) trình sở Y tế phê duyệt trước ngày 22/4/2020.

2. Các cơ sở y tế còn lại trên địa bàn tỉnh đảm bảo các hoạt động bình thường theo chức năng, nhiệm vụ được giao; Rà soát, xây dựng phương án sẵn sàng điều động nhân lực, phương tiện, vật tư, trang thiết bị hỗ trợ cho các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 theo sự điều động, phân công của Sở Y tế, có phương án sẵn sàng tiếp nhận bệnh nhân mắc các bệnh khác do các bệnh viện ngừng điều trị để đảm nhận nhiệm vụ điều trị COVID-19 chuyển đến.

Nhận được Công văn này, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./g

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NVY^{Phước (02)}.


GIÁM ĐỐC
SỞ Y TẾ
TỈNH THANH HÓA
Trịnh Hữu Hùng

DỰ THẢO

PHƯƠNG ÁN

**Triển khai điều trị COVID-19 tại Bệnh viện đa khoa huyện....
(Cơ sở điều trị COVID-19 số...)**

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án triển khai điều trị cho bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;.....

Để chủ động trong công tác phòng, chống dịch do COVID-19, giảm thấp nhất số lượng mắc và tử vong, đảm bảo khả năng tiếp nhận, điều trị COVID-19 một cách tốt nhất trong trường hợp dịch bệnh bùng phát, BVĐK huyện xây dựng “Phương án triển khai điều trị cho bệnh nhân COVID-19” như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tiếp nhận, theo dõi, chăm sóc và điều trị khi có nhiều trường hợp được xác định mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 trên địa bàn, các trường hợp cách ly, theo dõi, điều trị, chống lây lan ra cộng đồng, hạn chế đến mức thấp nhất số người mắc và tử vong.

II. YÊU CẦU

Chuyển đổi toàn bộ hoặc một phần của bệnh viện thành Cơ sở điều trị COVID-19 khi có yêu cầu theo các cấp độ tại Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án triển khai điều trị cho bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

1. Tên gọi: Cơ sở điều trị COVID-19 số...

2. Quy mô:giường bệnh.

3. Địa điểm: Bệnh viện đa khoa huyện...

4. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ:

- Cơ sở điều trị COVID-19 là đơn vị trực thuộc Sở Y tế, chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Y tế.

- Cơ sở điều trị COVID-19 chuyển từ hoạt động Bệnh viện đa khoa huyện sang Cơ sở điều trị COVID-19 khi có yêu cầu của giám đốc Sở Y tế.

- Cơ sở điều trị COVID-19 có nhiệm vụ tiếp nhận, khám, phân loại, theo dõi, chăm sóc và điều trị bệnh nhân mắc COVID-19 trên địa bàn huyện và các huyện lân cận theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh

5. Nhân lực: Sử dụng nhân lực hiện có của các bệnh viện; Tùy theo mức độ của dịch bệnh, đề xuất Giám đốc Sở Y tế tăng cường nhân lực của các cơ sở khác trong ngành y tế hỗ trợ; Bổ sung đội ngũ cán bộ, chiến sỹ quân y, huy động lực lượng tình nguyện viên, sinh viên các cơ sở đào tạo y, dược, nhân viên các cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập trên địa bàn tỉnh theo sự điều động của cấp có thẩm quyền.

6. Cơ sở hạ tầng: Sử dụng toàn bộ cơ sở hạ tầng hiện có của bệnh viện hoặc một phần, sắp xếp bố trí lại dây chuyền hoạt động cho phù hợp với tính chất điều trị bệnh nhân COVID-19.

7. Thuốc, vật tư, trang thiết bị: Thuốc, vật tư, trang thiết bị: Sử dụng thuốc, vật tư, trang thiết bị hiện có của Bệnh viện, có phương án chủ động bổ sung, đề xuất Sở Y tế điều chuyển, tăng cường từ cơ sở khác, cung ứng từ nguồn dự trữ tập trung của tỉnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ, CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHÂN LỰC CỦA BỆNH VIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Thành lập Tổ thường trực cấp cứu, thu dung, điều trị người bệnh tại chỗ theo phương châm 4 tại chỗ: chỉ huy tại chỗ, con người tại chỗ, thuốc men tại chỗ và phương tiện tại chỗ. Xử lý kịp thời không để dịch lây lan, hạn chế đến mức thấp nhất số mắc và tử vong.

1.2. Xây dựng Kế hoạch, bố trí dây chuyền, phân khu khám và điều trị bệnh nhân thành 4 khu vực, tuân thủ hướng dẫn hiện hành về phân luồng, cách ly, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị và phòng chống lây nhiễm chéo COVID-19 của Bộ Y tế:

- (1) Khu vực khám, phân loại bệnh nhân;
- (2) Khu vực điều trị bệnh nhân nặng;
- (3) Khu vực điều trị bệnh nhân dương tính;
- (4) Khu vực điều trị bệnh nhân dương tính ổn định.

1.3. Xây dựng quy trình, phân công nhiệm vụ đến các khoa, phòng, bộ phận tổ chức thường trực cấp cứu, thu dung, cách ly, điều trị người bệnh. Xử lý kịp thời không để dịch lây lan trong cộng đồng, hạn chế đến mức thấp nhất số người mắc và tử vong. Chuyển tuyến các trường hợp nặng vượt quá năng lực điều trị.

1.4. Rà soát và xây dựng cụ thể việc kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo tại Bệnh viện theo quy định. Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng hộ cá nhân phòng lây nhiễm cho các cán bộ y tế trực tiếp tham gia lấy mẫu và vận chuyển bệnh phẩm, xét nghiệm, khám, cách ly, điều trị, chăm sóc bệnh nhân và những người liên quan khác không để lây nhiễm bệnh cho cán bộ y tế.

1.5. Phối hợp với TTYT cùng cấp thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh, bệnh nhân nặng, tử vong nghi do viêm đường hô hấp cấp nặng chưa rõ nguyên nhân, gửi mẫu bệnh phẩm về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, để xét nghiệm xác định. Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm và cận lâm sàng khác để chẩn đoán điều trị bệnh nhân.

1.6. Thường xuyên cập nhật, đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác chẩn đoán điều trị, kiểm thảo tử vong (nếu có), hội chẩn với các cơ sở y tế tuyến trên, cập nhật phác đồ chẩn đoán, cách ly, điều trị bệnh nhân và phòng lây nhiễm phù hợp với tình hình, đặc điểm dịch bệnh.

1.7. Xây dựng kế hoạch di chuyển bệnh nhân trong thời gian tối đa không quá 24 giờ đang điều trị tại các bệnh viện đến các cơ sở điều trị khác có chức năng khám bệnh, chữa bệnh phù hợp khi có ý kiến chỉ đạo chuyển bệnh viện thành cơ sở điều trị COVID-19.

1.8. Xây dựng kế hoạch chi tiết đảm bảo công tác ăn, ở sinh hoạt cho cán bộ nhân viên y tế và người lao động, bệnh nhân trong khu vực điều trị bệnh nhân COVID-19 cũng như khi chuyển các bệnh viện thành cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 của tỉnh.

1.9. Tổng hợp báo cáo kịp thời các trường hợp mắc bệnh, tử vong tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo qui định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm, gửi về Trung tâm y tế cùng cấp để báo cáo trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh tổng hợp báo cáo Sở Y tế, Ban chỉ đạo cấp tỉnh và Bộ Y tế; Giữ liên lạc và báo cáo tình hình hoạt động của bệnh viện với Ban Chỉ đạo chống dịch của ngành và tỉnh.

1.10. Xây dựng Kế hoạch và phối hợp với các cơ quan chức năng đảm bảo tuyệt đối an toàn về an ninh trật tự cho hoạt động của Bệnh viện.

2. Cơ cấu tổ chức

2.1. Lãnh đạo Bệnh viện:

- Giám đốc:

- Các Phó Giám đốc:

Nhiệm vụ cụ thể của Lãnh đạo Bệnh viện do Giám đốc phân công.

2.2. Thực trạng bệnh viện hiện tại:

a) Về tổ chức bộ máy:

Tổ chức bộ máy bao gồm: Ban Giám đốc bệnh viện: ... đồng chí; ... phòng chức năng:, khoa cận lâm sàng.....Lâm sàng.....

b) Nhân lực:

Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động: (trong đó cóBác sĩ và Dược sĩ đại học); Điều dưỡng..., y sĩ.....

c) Trang thiết bị

Thông kê trang thiết bị hiện có của bệnh viện.....

3. Phương án chuyển đổi bệnh viện thành cơ sở điều trị COVID số ...
gồm: Tùy các đơn vị để sắp xếp cho phù hợp tuy nhiên đảm bảo các khu:

- (1) Khu vực hành chính;
- (2) Khu vực khám, phân loại bệnh nhân;
- (3) Khu vực chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm;
- (4) Khu vực điều trị bệnh nhân nặng;
- (5) Khu vực điều trị bệnh nhân dương tính;
- (6) Khu vực điều trị bệnh nhân dương tính ổn định;
- (7) Khu vực dược, dụng cụ y tế và vật tư hóa chất;
- (8) Khu đồ vải, chống nhiễm khuẩn;
- (9) Nhà ăn;
- (10) Khu nghỉ ngơi cho cán bộ y tế và người phục vụ;
- (11) Lưu giữ, bảo quản tử thi;
- (12) Bảo vệ

(Xây dựng kế hoạch cụ thể đến từng khu vực, người phụ trách, số lượng cán bộ cho từng khu, vị trí sơ đồ của từng khu...)

Quy mô giường bệnh của các khu vực: xây dựng cụ thể từng khoa phòng hiện tại khi chuyển đổi sang các khu vực điều trị bệnh nhân số lượng, vị trí và sơ đồ trong bệnh viện....

(có các phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Viên chức, lao động làm việc tại Bệnh viện (*kể cả viên chức, lao động của Bệnh viện và các cơ sở khác tăng cường đến*) được hưởng chế độ phụ cấp chống dịch và các chế độ khác liên quan đến chống dịch theo quy định hiện hành.

- Chế độ phụ cấp thường trực, chế độ làm đêm, thêm giờ (nếu có) do Bệnh viện chi trả.

- Chế độ tiền lương, phụ cấp chức vụ, phụ cấp ưu đãi nghề của cán bộ viên chức, người lao động vẫn được hưởng theo quy chế của đơn vị.

- Kinh phí hỗ trợ bệnh nhân và cán bộ y tế thực hiện theo Nghị quyết 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19 và hướng dẫn của Sở Y tế và Sở Tài chính.

V. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các khoa phòng phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng khoa, phòng, bộ phận phù hợp với chức năng là cơ sở điều trị COVID-19.

1. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp

- Tham mưu cho Giám đốc Bệnh viện triển khai các nhiệm vụ về kế hoạch - tổng hợp.

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết của Bệnh viện khi chuyển sang cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19.

- Phối hợp các khoa, phòng xây dựng các điều kiện về ăn uống, sinh hoạt cho cán bộ, bệnh nhân và những người phục vụ tại Bệnh viện đã chiến theo quy định.

.....
2. Phòng Tổ chức cán bộ:

.....
3. Phòng điều dưỡng:

.....
4.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (báo cáo);
- UBND huyện (báo cáo);
- Thành viên BCĐ PCD huyện;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN PHÒNG HỘ CÁ NHÂN THIẾT YẾU CHO ĐIỀU TRỊ

STT	Tên mặt hàng	Đơn vị tính	Số lượng 20 giường (theo QĐ 1259 BYT)	Số lượng hiện có	Số lượng tương ứng với quy mô chuyển đổi	Ghi chú
1	Găng tay rửa bằng cao su, dùng nhiều lần.	đôi	27			
2	Găng khám bệnh, dùng 01 lần.	đôi	6,300			
3	Găng tay vô khuẩn	đôi	1,680			
4	Găng tay dài	đôi	15			
5	Bộ trang phục phòng chống dịch dùng 01 lần, bảo vệ toàn thân.	bộ	5,166			
6	Khẩu trang y tế	cái	15,750			
8	Bao giấy phòng mổ, dùng 1 lần.	đôi	5,166			
9	Khẩu trang N95 hoặc tương đương;	chiếc	5,166			
10	Băng có đánh dấu màu trắng/cam dùng để chỉ cản quang, cuộn dài 500m	cuộn	10			
11	Khăn giấy lau tay	hộp/cuộn	300			
12	Dung dịch vệ sinh tay chứa cồn	chai (500 ml có vòi bơm)	200			
13	Dung dịch xà phòng	chai (500 ml có vòi bơm)	80			
14	Khăn lau khử khuẩn bề mặt máy thở, monitor...	hộp (50 cái)	200			
15	Túi rác thải nguy hại	cái	1,000			
16	Chlorhexidine 0.12% súc miệng cho NVYT	chai (250ml)	150			
17	Túi đựng tử thi	chiếc	6			
	Tổng					

Ghi chú:

ban hành Danh mục phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu của 01 Khu vực điều trị cách ly người bệnh COVID-19

DANH MỤC THUỐC THIẾT YẾU (Cho 100 giường điều trị trong 3 tuần)

STT	Tên thuốc, nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Thể tích	Đơn vị tính	Số lượng 20 giường/3 tuần (QĐ 941/QĐ-BYT)	Số lượng hiện có	Số lượng tương ứng với quy mô chuyển đổi	Ghi chú
1	Immunoglobulin 5%	Tiêm/Truyền	50ml	lọ	100			
2	Vancomycin 500mg	Tiêm/Truyền		lọ	180			
3	Meropenem 500mg	Tiêm/Truyền		lọ	1,000			
4	Imipenem/Cilastatin 500mg+500mg	Tiêm/Truyền		lọ	1,000			
5	Ceftriaxon 1g	Tiêm/Truyền		lọ	1,000			
6	Levofloxacin 250/50ml	Tiêm/Truyền	50ml	lọ	1,000			
7	Cefazidime 1g	Tiêm/Truyền		lọ	800			
8	Cefoperazol 1g	Tiêm/Truyền		lọ	800			
9	Amikacin 500mg/2ml	Tiêm/Truyền		lọ	1,000			
10	Azithromycin 500mg	Uống		Viên	240			
11	Adrenalin 1mg/ml	Tiêm/Truyền	1ml	ống	500			
12	Nor-adrenalin 1mg/ml	Tiêm/Truyền	1ml	ống	500			
13	Milrinon 1mg/ml	Tiêm/Truyền	10ml	lọ	220			
14	Dopamin 200mg/4ml	Tiêm/Truyền	5ml	ống	120			
15	Dobutamin 250mg/20ml	Tiêm/Truyền	20ml	ống	120			
16	Midazolam 5mg/ống	Tiêm/Truyền	1ml	ống	600			
17	Morphin 1mg/ống	Tiêm/Truyền	1ml	ống	120			
18	Fentanyl 0,5mg/10ml; 0,1mg/2ml	Tiêm/Truyền	2ml	ống	120			
19	Vecuronium 4mg/Atracium 2mg/ml	Tiêm/Truyền		lọ	350			
20	Atracurium 10mg/ml	Tiêm/Truyền	2,5ml	ống	350			
21	Heparin 5000 UI/lọ	Tiêm/Truyền	5ml	lọ	50			
22	Phenobacital 200mg/ống	Tiêm/Truyền	1ml	ống	300			
23	Kaliclorua 10% ống	Tiêm/Truyền	5ml	ống	200			
24	Calcigluconat 10%	Tiêm/Truyền	10ml	ống	200			
25	Natribicacbonat 8,4% ống	Tiêm/Truyền	10ml	ống	300			
26	Magiesulphat 15% ống 5ml	Tiêm/Truyền	5ml	ống	200			
27	Albumin 20%/50ml	Tiêm/Truyền	50ml	lọ	100			
28	Dịch lọc máu liên tục theo máy	Tiêm/Truyền	5 lít	túi	400			
29	Natri clorid 0,9% 500ml	Tiêm/Truyền	100ml	chai	1,000			
30	Glucose 5% 500ml	Tiêm/Truyền	250ml	chai	1,000			
31	Glucose 10% 500ml	Tiêm/Truyền	250ml	chai	50			
32	Ringer lactat	Tiêm/Truyền	500ml	chai	1,000			
33	Ringer lactat + Glucose 5%	Tiêm/Truyền	500ml	chai	1,000			
34	Hydrocortisol 100mg	Tiêm/Truyền		lọ	70			
35	Methyl Presnisolon 125mg	Tiêm/Truyền		lọ	70			
	Tổng: 35 khoản							

Ghi chú:

- Định mức đề xuất danh mục Căn cứ theo Quyết định số 941/QĐ-BYT ngày 17/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu của 01 Khu vực điều trị cách ly người bệnh COVID-19

DANH MỤC VẬT TƯ TIÊU HAO THIẾT YẾU PHỤC VỤ ĐIỀU TRỊ BỆNH COVID-19

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng (Cơ số 20 giường)	Số lượng hiện có	Số lượng tương ứng với quy mô chuyển đổi	Ghi chú
1	Hộp đựng mẫu bệnh phẩm	hộp	10			
2	Tupe đựng môi trường vận chuyển bệnh phẩm	cái (hộp 50 cái)	200			
3	Tăm bông mềm lấy bệnh phẩm mũi	cái (hộp 100 cái)	200			
4	Dây hút đờm kín	chiếc	20			
5	Dây hút đờm thường	chiếc	1,000			
6	Mask có túi	chiếc	60			
7	Mask thở máy không xâm nhập	chiếc	70			
8	RAM thở không xâm nhập (NCPAP)	chiếc	70			
9	Bộ dây và mask khí dung dùng 1 lần	chiếc	450			
10	Dây thở oxy	chiếc	450			
11	Quả lọc máu liên tục (1 quả/ngày/bn x 2 bn lọc máu x 12 ngày)	quả	24			
12	Catheter lọc máu	cái	8			
13	Quả ECMO (cho đơn vị đã có đủ năng lực thực hiện)	quả	3			
14	Catheter ECMO động mạch và tĩnh mạch (cho đơn vị đã có đủ năng lực thực hiện)	bộ	4			
15	Dây máy thở dùng một lần	bộ	12			
16	Bộ đo huyết áp động mạch xâm nhập	bộ	4			
17	Catheter động mạch (theo dõi HA xâm lấn)	chiếc	6			
18	Túi đựng dịch thải lọc máu	túi	24			
19	Ống nội khí quản hút trên cuff (Hi-Lo EVAC)	cái	12			
20	Catheter đặt tĩnh mạch trung tâm 3 nòng	cái	10			
21	Catheter dẫn lưu màng phổi	cái	5			
22	Túi đo nước tiểu	túi	25			
23	Sonde foley	cái	10			
24	Điện cực dính	cái	400			
25	Phin lọc khuẩn và vi rút dây máy thở	cái	50			
26	Bộ điện cực máy tạo nhịp ngoài	bộ	5			
27	Dây nối máy thở	chiếc	12			

28	Vật tư tiêu hao khác nếu cần thiết, sẽ sử dụng từ nguồn sẵn có của bệnh viện					
----	--	--	--	--	--	--

DANH MỤC THIẾT BỊ THIẾT YẾU PHỤC VỤ ĐIỀU TRỊ BỆNH COVID-19

STT	Danh mục trang thiết bị	Số lượng (Cơ sở 20 giường)	Số lượng hiện có	Số lượng tương ứng với quy mô chuyển đổi	Ghi chú
	Tổng cộng				
1	Máy thở chức năng cao	2			
2	Máy thở không xâm nhập	2			
3	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây	1			
4	Máy lọc máu liên tục	1			
5	Hệ thống ECMO	1			
6	Máy X-quang di động (kỹ thuật số)	1			
7	Máy siêu âm Doppler màu ≥ 3 đầu dò (máy phải có đầu dò và tính năng, phần mềm đo chức năng tim)	1			
8	Máy đo khí máu (đo được điện giải đồ, lactat, hematocrite)	1			
9	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	15			
10	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 2 thông số (SpO2 và nhịp mạch)	5			
11	Hệ thống oxy (có thể thay thế bằng bình ô xy hoặc ô xy hóa lỏng)	1			
12	Bơm tiêm điện	28			
13	Máy truyền dịch	22			
14	Máy hút đờm	20			
15	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp	3			
16	Máy hút dẫn lưu màng phổi kín	3			
17	Bộ đặt nội khí quản thường	2			
18	Bộ đặt nội khí quản có camera	1			
19	Bộ khí dung kết nối máy thở	2			
20	Máy khí dung	2			
21	Máy phá rung có tạo nhịp	1			
22	Máy điện tim ≥ 6 kênh	1			
23	Bộ mở khí quản	2			
24	Đèn thủ thuật	1			
25	Máy lọc và khử khuẩn không khí	2			
26	Máy phun dung dịch khử khuẩn: khử khuẩn bề mặt trong các phòng cách ly	1			
27	Đèn cực tím	1			
28	Xe ô tô cứu thương	1			

